

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 25/2017/HSST
Ngày 28 – 9 – 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**

Các Hội thẩm:

Ông: **Trương Thành**

Ông **Nguyễn Thành Nhận**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Lê Khắc Hải**, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai: ông **Phạm Hoàng Giang**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/HSST ngày 01 tháng 09 năm 2017 theo quyết định xét xử số 20 ngày 8 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Văn C (B)** sinh năm 1984; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã PD, huyện TP, tỉnh ĐN; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 1/12; Con ông: Lê Văn T (chết) và bà: Đinh Thị T1; Vợ: Trương Thị Ngọc L1 ; Con: có 01 người 1 tuổi; anh chị em ruột có 7 người, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2017 đến ngày 30/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

2/ Họ và tên: **Vũ Văn L** sinh năm 1993; HKTT và chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã PD, huyện TP, tỉnh ĐN; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Vũ Văn T2 (chết) và bà: Phạm Thị Kim T3; anh chị em ruột có 4 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo;

Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/6/2017 đến ngày 30/6/2017 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị hại: Anh Lương C1 sinh năm 1990

Địa chỉ: khóm 3, phường LT, Thị xã GR, tỉnh BL

(các bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt nhưng có đơn xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Văn C (B) và Vũ Văn L cùng sinh sống tại ấp 4, xã PD, huyện TP, tỉnh ĐN. Vào ngày 26/6/2017, bị cáo C điều khiển xe Wave biển số 60B1-532.41 của bị cáo L chở bị cáo L từ ĐN đến địa bàn thị xã thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu với mục đích là kiếm tài sản để trộm, các bị cáo ở trọ qua đêm. Đến ngày 27/6/2017, bị cáo L chở bị cáo C từ hường cầu Giá Rai theo Quốc lộ 1A chạy hướng về Bạc Liêu, các bị cáo vừa lưu thông trên đường vừa quan sát hai bên đường tìm kiếm tài sản để trộm. khi đi đến khu vực thuộc khóm 3, phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, các bị cáo phát hiện chiếc xe Wave màu xanh mang biển số 94D1-263.82 của anh Lương C1 đang đậu trước nhà, bị cáo L dừng xe lại để cho bị cáo C xuống xe và đến dẫn chiếc xe của anh C1 ra quốc lộ 1A, sau đó bị cáo C ngồi lên xe 94D1-263.82, còn bị cáo L vừa điều khiển xe 60B1-532.41 vừa dùng chân đẩy xe 94D1-263.82 về hướng Bạc Liêu, đi đến huyện Hòa Bình thì rẽ vào ấp Bình Minh, xã Vĩnh Mỹ B và đậu xe lại, bị cáo C bẻ khóa xe nhưng không được, bị cáo L lấy biển số 60B1-165.12 mà các bị cáo chuẩn bị trước gắn vào xe của anh C1, sau đó tìm tiệm sửa xe để mở khóa. Lúc này, người dân thấy hai bị cáo có biểu hiện nghi vấn nên báo Công an xã Vĩnh Mỹ B đến lập biên bản và mời về trụ sở làm việc. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tang vật thu giữ bao gồm:

- 01 chiếc xe Wave S màu xám đen, biển số 60B1-532.41
- 01 chiếc xe Wave anpha màu xanh đen bạc mang biển số 60B1-165.12
- Số tiền Việt nam 1.597.000đ (trên người bị cáo C)
- 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đỏ đen
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 60B1-165.12 mang tên Trương

Thị Ngọc L1.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn L
- 01 biển số xe 94D1-263.82
- 01 biển số xe 94B1-145.73
- 02 C tắc điện màu trắng xanh
- 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu xám đỏ
- 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu đỏ đen có chữ DFJ
- 01 khóa miệng hiệu ATC loại 10-12
- 01 khóa miệng hiệu ATC loại 14-17
- 01 khóa miệng không nhãn hiệu loại 10-12

- 01 cây vít màu trắng đỏ dài 23cm
- 01 cây dao rọc giấy màu xanh trắng dài 15cm (gồm phần lưỡi và cán)
- 01 cuộn băng keo màu xanh
- Số tiền 683.000đ (trên người bị cáo L)
- 01 cây đoãn bằng kim loại có đầu đẹp và nhọn

Bản giám định giá trị tài sản ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thị xã Giá Rai xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, màu xanh đen bạc biển kiểm soát 94D1 – 263.82 của anh Lương C1 do sử dụng bị hao mòn nên có giá trị còn lại là 15.470.000đ.

Bản Cáo trạng số: 25/CT – KSĐT – HS ngày 31/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố các bị cáo Lê Văn C (B) và Vũ Văn L về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố các bị cáo Lê Văn C (B) và Vũ Văn L phạm tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo C từ 18 đến 24 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 138, điều 33, điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo L từ 12 đến 18 tháng tù.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) để xử lý vật chứng.

Trong quá trình xét xử, các bị cáo C và L đã thừa nhận hành vi phạm tội, khai báo thành khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của các bị cáo và lời khai của người bị hại trong hồ sơ.

XÉT THẤY

Tại phiên Tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn C (B) và Vũ Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Lương C1 là chiếc xe mô tô biển số 94D1 – 263.82 có trị giá 15.740.000đồng. Trước khi cùng nhau đi đến địa bàn thị xã GR, bị cáo L biết C đi xuống hướng Cà Mau nên gọi điện thoại di động cho bị cáo C xin đi cùng. Trong vụ án này, bị cáo C là người trực tiếp lấy trộm xe, bị cáo L là người tích cực giúp sức, L vừa điều khiển xe của L vừa dùng chân đẩy chiếc xe vừa trộm đến nơi thuận tiện để C bẻ khóa còn L tháo biển số và lắp biển số khác, tuy có hai người cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có bàn tính với nhau từ trước là trộm như thế nào, trộm gì, không có phân C vai trò cụ thể, không có

lên kế hoạch phạm tội chi tiết, rõ ràng mà chỉ cùng nhau đi nếu ngẫu nhiên phát hiện tài sản không ai quản lý thì vào trộm nên là loại tội phạm giản đơn. Xét thấy các bị cáo là những người có đã trưởng thành và khỏe mạnh, có khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chân chính để lo cho cuộc sống bản thân và gia đình nhưng vì bản tính tham lam, lười biếng lao động, thích hưởng thụ vật chất của người khác mà bị cáo đã bất chấp dư luận cũng như pháp luật, các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của bị hại mà còn làm mất an ninh, trật tự của địa phương, làm cho người dân không yên tâm trong lao động sản xuất. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được xâm phạm đến tài sản của người khác là trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “ trộm cắp tài sản ”. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng đối với các bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội đẩy lùi tình trạng trộm cắp tài sản đang diễn ra phức tạp trên địa bàn hiện nay.

Về trách nhiệm dân sự : anh Lương C1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với các bị cáo.

Về nhân thân , mỗi bị cáo đều có 1 lần bị xử phạt hành chính đã chấp hành xong, đã được xóa tiền sự. Trường hợp của bị cáo C mặc dù có 2 tiền án nhưng đến khi phạm tội thì đã được xóa án tích theo quy định tại Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 và Công văn số 267/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 tuy nhiên bị cáo C cũng không được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa các bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải, riêng bị cáo L là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo C và áp dụng điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo L. Xét tính chất cũng như mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo trong vụ án (bị cáo C là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm, bị cáo L là người giúp sức, thời điểm gây án vào buổi sáng cho thấy sự táo bạo, bất chấp pháp luật) nên HĐXX sẽ xem xét mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo trong lúc lượng hình.

Đối với 01 chiếc xe Wave S màu xám đen, biển số 60B1-532.41; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đỏ đen có Model:105 vì là những phương tiện phục vụ cho việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Đối với 01 biển số xe 94B1-145.73; 02 C tắc điện màu trắng xanh; 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu xám đỏ; 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu đỏ đen có chữ DFJ; 01 khóa miệng hiệu ATC loại 10-12; 01 khóa miệng hiệu ATC loại 14-17; 01 khóa miệng không nhãn hiệu loại 10-12; 01 cây vít màu trắng đỏ dài 23cm; 01 cây dao rọc giấy màu xanh trắng dài 15cm (gồm phần lưỡi và cán); 01 cuộn băng keo màu xanh; 01 cây đoãn bằng kim loại có đầu đẹp và nhọn và 01 sim mobiphone số sê ri 8401;1511;5174;182 là những công cụ phục vụ cho việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Trong quá trình điều tra, Công an thị xã Giá Rai đã cho người nhà bị cáo C nhận lại số tiền Việt Nam 1.597.000đ, 01 biển số 60B1-165.12 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 60B1-165.12 mang tên Trương Thị Ngọc L1; trả cho người nhà bị cáo L số tiền 683.000đ và chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn L; giao trả cho anh Lương C1 01 chiếc xe Wave anpha màu xanh đen bạc và 01 biển số 94D1 – 263.82 là phù hợp.

Qua ý kiến đề xuất xử lý vụ của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt, trách nhiệm dân sự, HĐXX xét thấy là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên được ghi nhận.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn C (B) và Vũ Văn L phạm tội “ trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C (B) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo tù Vũ Văn L 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2017.

2/Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra

3/Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc xe Wave S màu xám đen, biển số 60B1-532.41; 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đỏ đen có Model:105

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 94B1-145.73; 02 C tắc điện màu trắng xanh; 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu xám đỏ; 01 cây kiềm bằng kim loại cán bao nhựa màu đỏ đen có chữ DFJ; 01 khóa miệng hiệu ATC loại 10-12; 01 khóa miệng hiệu ATC loại 14-17; 01 khóa miệng không nhãn hiệu loại 10-12; 01 cây vít màu trắng đỏ dài 23cm; 01 cây dao rọc giấy màu xanh trắng dài 15cm (gồm phần lưỡi và cán); 01 cuộn băng keo màu xanh; 01 cây đoãn bằng kim loại có đầu đẹp và nhọn và 01 sim mobiphone số sê ri 8401;1511;5174;1820

Hiện tang vật Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

4/Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lê Văn C (B) phải nộp 200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Báo cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

- Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Bạc Liêu;
- + VKSND thị xã Giá Rai;
- + Công an thị xã Giá Rai.;
- + Chi cục THA dân sự thị xã Giá Rai.;
- + Bị cáo, người bị hại;
- + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc